

**CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN PHỤ GIA  
VÀ SẢN PHẨM DẦU MỎ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *KB* /APP-CV

Hà Nội, ngày 14 tháng 08 năm 2018

V/v: *Chênh lệch lợi nhuận sau thuế giữa  
BCTC bán niên đã soát xét và BCTC tự lập*

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội

Công ty CP phát triển phụ gia và sản phẩm dầu mỏ ( mã CK : APP ) giải trình về việc chênh lệch lợi nhuận sau thuế giữa báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét và báo cáo tài chính giữa niên độ tự lập .

TT	Chỉ tiêu	BCTC giữa niên độ 2018 sau soát xét	BCTC giữa niên độ 2018 tự lập	Chênh lệch
1.	DT thuần về bán hàng và C.C DV	49.734.581.473	49.734.581.473	
2.	Giá vốn hàng bán	37.528.472.148	37.528.472.148	
3.	LN gộp về BH và CC dịch vụ	12.206.109.325	12.206.109.325	
4.	DT hoạt động tài chính	1.824.124	1.619.471	(204.653)
5.	Chi phí tài chính	769.123.070	768.918.417	(204.653)
6.	Chi phí bán hàng	4.480.541.189	4.536.541.189	56.000.000
7.	Chi phí quản lý DN	6.945.710.824	7.004.257.793	58.546.969
8.	Thu nhập khác	118.572.795	118.572.795	
9.	Chi phí khác	15.000.706	15.000.706	
10.	Lợi nhuận khác	103.572.089	103.572.089	
11.	Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	116.130.455	1.583.486	(114.546.969)
12.	Chi phí thuế hiện hành	106.162.019	22.716.697	(83.445.322)
13.	LN sau thuế TNDN	9.968.436	(21.133.211)	(31.101.647)

**Giải trình :**

1. CPBH tăng do thay đổi nội dung hạch toán.
2. Chi phí QLDN tăng do trích lập DPNPTKĐ.
3. Chi phí thuế hiện hành thay đổi do tính lại thuế TNDN theo quy định.

Từ các lý do nêu trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN thay đổi trên BCTC giữa niên độ đã được soát xét.

Nơi nhận:

- UBCN Nhà nước
- Sở GDCK Hà Nội
- Lưu VT, TCKT



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Hoàng Trung Dũng*